

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số:64/2019/HSST
Ngày 30/7/2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:
+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Hùng Cường
+ Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Hậu- CB hưu trí xã Thụy An .

Ông Phan Văn Vinh – CB hưu trí xã Tiên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình– Kiểm sát viên sơ cấp.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019 tại phòng xét xử án hình sự - Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, t.p Hà Nội . Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số:67/2019/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1986; Nơi ĐKKHKT : Thôn TA, xã AT, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; Nơi tạm trú: Khu 4, thôn C, xã MC, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 2/12; Con ông: Nguyễn Danh Th (đã chết); Con bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1955; Chồng: Nguyễn Văn D, sinh năm 1983; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Bản án số 03/2008, ngày 25/01/2008 TAND huyện Ba Vì xử 07 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 14/12/2012 chấp hành xong án phạt tù. Ngày 24/3/2008 đã nộp xong tiền án phí.

Bị cáo Nguyễn Thị N được tại ngoại nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa) .

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn Đ, thị trấn T, huyện Ba V, t.p Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 17 giờ 30 phút, ngày 08/12/2018 Công an huyện Ba Vì tiến hành kiểm tra hành chính và đến hồi 18 giờ cùng ngày thì tổ công tác phát hiện đối tượng Nguyễn Thị N, sinh năm 1986 ; trú tại: MC - Ba Vì - Hà Nội và Nguyễn Xuân H, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Đ - Tây Đằng - Ba Vì - Hà Nội đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại quán tạp hóa của Ngân ở Khu 4 - MC - Ba Vì - Hà Nội. Công an huyện Ba Vì đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N và H và thu giữ toàn bộ tang vật, gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, 16 gói nilon màu xanh bên trong là giấy trắng chứa chất bột màu trắng (N khai nhận đó là ma túy) và 01 điện thoại di động có chữ Nokia đã qua sử dụng (thu giữ của N), 01 điện thoại di động có chữ Nokia đã qua sử dụng (thu giữ của H) và 400.000 đồng thu giữ của N; Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì, Nguyễn Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08/12/2018 khi N đang ở nhà thì có người xưng tên là H dùng điện thoại di động và gọi điện cho N hỏi mua 400.000 đồng tiền ma túy. Do đang có sẵn ma túy trong nhà nên N đồng ý bán ma túy cho H. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì có một người đàn ông khoảng hơn 30 tuổi đến nhà N và tự xưng là H và cũng là người đã gọi điện hỏi mua ma túy của Ng trước đó. Khi đến nhà gặp N thì H nói với N " chị để cho em 400.000 đồng tiền ma túy, sau đó H lấy 400.000 đồng từ trong người và đưa cho N. N nhận tiền do H đưa, đồng thời lấy 01 gói ma túy gói bằng giấy trắng bên trong chứa ma túy để đưa cho H. Đúng lúc này, khi H chưa kịp nhận gói ma túy đã mua thì bị Công an huyện Ba Vì phát hiện bắt quả tang. Sau khi bị Công an huyện Ba Vì phát hiện bắt quả tang thì N đã tự nguyện giao nộp 16 gói ma túy gói bằng giấy, bên ngoài bọc nilon màu xanh.

Cùng ngày 08/12/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Nguyễn Thị N, quá trình khám xét đã thu giữ 03 gói ma túy được gói bằng giấy, bên ngoài bọc nilon màu xanh, ở trong hộp xốp gần đuôi giường trong buồng ngủ nhà Ngân.

Ngày 08/12/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã ra quyết định trưng cầu giám định số 14 đối với số tang vật đã thu giữ của Nguyễn Thị N (Ngân khai là ma túy); Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì Nguyễn Thị N khai nhận về nguồn gốc số ma túy mà N có để bán cho H cũng như số ma túy mà N đã tự nguyện giao nộp và số ma túy Cơ quan CSĐT đã thu giữ khi khám xét khẩn cấp là vào ngày 06/12/2018 N đã nhờ một người đàn ông khoảng 40 tuổi làm nghề lái xe ôm ở khu vực chợ Thùng - Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc mua hộ với số tiền 2.000.000 đồng để N bán với mục đích kiếm lời.

Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi làm nghề xe ôm ở khu vực chợ Thùng - Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc đã mua hộ ma túy cho N. Theo lời khai của N thì N không biết tên, tuổi, địa chỉ và hình dáng của người đàn ông đó nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì không có căn cứ để xác minh làm rõ, xử lý trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Xuân H là đối tượng mua ma túy với mục đích để sử dụng, khi chưa được nhận ma túy thì bị bắt quả tang. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba

Vì đã ra quyết định xử lý hành chính đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trước đó.

Đối với việc mà H biết số điện thoại của N và biết N có ma túy để bán là do một người tên là Hải khoảng 60 tuổi ở Chu Minh - Ba Vì - Hà Nội cung cấp. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã tiến hành xác minh tại Công an xã Chu Minh, kết quả là tại xã Chu Minh không có ai tên là Hải như H đã khai nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Tại bản Kết luận giám định số 9338/KLGD-PC09 ngày 17/12/2018 của Phòng KTHS Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Các cục chất bột màu trắng bên trong một gói giấy màu trắng (Ký hiệu M1) là ma túy loại Heroine, khối lượng: **0,096 gam**.

- Các cục chất bột màu trắng bên trong 16 gói giấy bên ngoài bọc nilông màu xanh (ký hiệu M2) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: **2,472 gam**.

- Các cục chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy bên ngoài bọc nilông màu xanh (ký hiệu M3) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: **0,521 gam**.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị N đã giao nộp 01 bản sao nội trú mang tên Nguyễn Thị N do bệnh viện tâm thần Trung ương I cấp. Do đó, ngày 29/3/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần số 84; Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 188/KLGD ngày 18/6/2019 của Viện pháp y tâm thần trung ương - Bộ ý tế, kết luận:

Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Nguyễn Thị N không có bệnh tâm thần.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định thì bị can Nguyễn Thị N bị phản ứng hỗn hợp lo âu và trầm cảm. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F43.22.

Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Vật chứng của vụ án: 03 phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Thị N do Phòng PC09 Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Xuân H; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị N và số tiền 400.000 đồng thu giữ của N chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 04/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, t.p Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội: **"Mua bán trái phép chất ma túy"** theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội danh, điều luật như cáo trạng đã nêu. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38- BLHS; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 42 đến 48 tháng tù.

Về tang vật, vật chứng : Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong tang vật do phòng PC 09 Công an t.p Hà Nội hoàn trả sau giám định; Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 26/7/2019.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước :01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ, số Imei: 358991097837023 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ, số Imei: 3569944095503065.Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 26/7/2019.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước số tiền 400.000,đ (Bốn trăm nghìn đồng) theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052741, tại KBNN Ba Vì của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì, lập ngày 26/7/2019.

Bị cáo N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội củabị cáo:Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt quả tang, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định:

Vào hồi 18 giờ 00 phút, ngày 08/12/2018 Công an huyện Ba Vì bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị N có bán ma túy cho đối tượng Nguyễn Xuân H, tại quán tạp hóa của N ở Khu 4 - Minh Châu - Ba Vì - Hà Nội. Công an huyện Ba Vì đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N và H và thu giữ toàn bộ tang vật, gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, 16 gói nilon màu xanh bên trong là giấy trắng chứa chất bột màu trắng (N khai nhận đó là ma túy) và 01 điện thoại di động có chữ Nokia đã qua sử dụng (thu giữ của N), 01 điện thoại di động có chữ Nokia đã qua sử dụng (thu giữ của H) và 400.000 đồng thu giữ của N.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì, Nguyễn Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình . Ngày 08/12/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã ra quyết định trưng cầu giám định số 14 đối với số tang vật đã thu giữ của Nguyễn Thị N (N khai là ma túy).

Tại bản Kết luận giám định số 9338/KLGD-PC09 ngày 17/12/2018 của Phòng KTHS Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Các cục chất bột màu trắng bên trong một gói giấy màu trắng (Ký hiệu M1) là ma túy loại Heroine, khối lượng: **0,096 gam**.

- Các cục chất bột màu trắng bên trong 16 gói giấy bên ngoài bọc nilông màu xanh (ký hiệu M2) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: **2,472 gam**.

- Các cục chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy bên ngoài bọc nilông màu xanh (ký hiệu M3) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: **0,521 gam**.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị N đã cấu thành tội: **"Mua bán trái phép chất ma túy"**. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, t.p Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội: **"Mua bán trái phép chất ma túy"** theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về việc quản lý chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Ma túy là độc dược, gây tổn hại sức khỏe con người, suy kiệt giống nòi, suy kiệt kinh tế đối với người sử dụng. Bị cáo N là phụ nữ đang nuôi 03 con nhỏ, chồng đang thi hành án về tội phạm về ma túy, bản thân bị cáo có nhân thân xấu. Bản án số 03/2008, ngày 25/01/2008 TAND huyện Ba Vì xử 07 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 14/12/2012 chấp hành xong án phạt tù. Ngày 24/3/2008 đã nộp xong tiền án phí, nhưng bị cáo N không lấy đó làm bài học, thiếu tu dưỡng bản thân nên đã mắc nghiện ma túy. Việc mua, bán ma túy để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống với thời gian nhất định đối với bị cáo như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ, toàn diện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo N không có;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS năm 2015. Bị cáo thuộc hoàn cảnh khó khăn, một mình nuôi 03 con nhỏ thường xuyên ốm đau, có xác nhận của chính quyền nơi cư trú, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 – BLHS năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Thị N đã giao nộp 01 bản sao nội trú mang tên Nguyễn Thị N do bệnh viện tâm thần Trung ương I cấp. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 188/KLGD ngày 18/6/2019 của Viện pháp y tâm thần trung ương - Bộ ý tế, kết luận:

Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị can Nguyễn Thị N không có bệnh tâm thần. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định thì bị can Nguyễn Thị N bị phản ứng hỗn hợp lo âu và trầm cảm. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F43.22.

Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Mặc dù bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi trong quá trình trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội, nhưng bị cáo cũng hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại Điểm q khoản 1 Điều 51 – BLHS năm 2015.

Ngoài hình phạt chính, Khoản 5 Điều 251- BLHS, còn quy định hình phạt bổ sung đối với người phạm tội từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng. Xét thấy bị cáo N là người nghiện ma túy, có hoàn cảnh gia đình nghèo, khó khăn . Nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo N .

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo N bán cho Nguyễn Xuân H cũng như số ma túy bị cáo N đã tự nguyện giao nộp và số ma túy Cơ quan Công an đã thu giữ khi khám xét khẩn cấp là bị cáo N đã nhờ một người đàn ông khoảng 40 tuổi làm nghề lái xe ôm ở khu vực chợ Thùng - Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc mua hộ với số tiền 2.000.000 đồng để N bán với mục đích kiếm lời. Bị cáo N không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông đó nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì không có căn cứ để xác minh làm rõ, xử lý trong vụ án này. Nên HĐXX không xét .

Đối với Nguyễn Xuân H là đối tượng mua ma túy với mục đích để sử dụng, khi chưa được nhận ma túy thì bị bắt quả tang. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Hùng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ . HĐXX không xét .

Đối với việc mà Nguyễn Xuân H biết số điện thoại của bị cáo N và biết N có ma túy để bán là do một người tên là Hải khoảng 60 tuổi ở Chu Minh - Ba Vì - Hà Nội cung cấp. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã tiến hành xác minh tại Công an xã Chu Minh, cho thấy tại xã Chu Minh không có ai tên là Hải như H đã khai nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này. HĐXX không xét.

*** Về vật chứng vụ án:** Cần áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015:+ Tịch thu tiêu hủy:03 phong bì niêm phong tang vật do phòng PC 09 Công an t.p Hà Nội hoàn trả sau giám định; Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 26/7/2019.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước :01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ, số Imei: 358991097837023 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ, số Imei: 3569944095503065.Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 26/7/2019.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước số tiền 400.000,đ (Bốn trăm nghìn đồng) theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052741, tại KBNN Ba Vì của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì, lập ngày 26/7/2019.

Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s, q khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38- BLHS năm 2015 - Sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử: - Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Được trừ những ngày tạm giữ từ ngày 08/12/2018 đến ngày 17/12/2018. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo N.

* **Về vật chứng vụ án:** Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong tang vật do phòng PC 09 Công an t.p Hà Nội hoàn trả sau giám định; Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 26/7/2019.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ, số Imei: 358991097837023 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ, số Imei: 3569944095503065. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 26/7/2019.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước số tiền 400.000,đ (Bốn trăm nghìn đồng) theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052741, tại KBNN Ba Vì của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì, lập ngày 26/7/2019.

* **Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo:** Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai. Bị cáo Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận

- TAND Thành phố Hà Nội.
- VKSND Ba vì
- Công an Ba vì.
- T.H.A Ba vì.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lã Hùng Cường